

BÀI 01: Thư gửi các học sinh

Các em học sinh,

Ngày hôm nay là ngày khai trường đầu tiên ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tôi đã tưởng tượng thấy trước mắt cái cảnh nhộn nhịp tung bừng của ngày tựu trường ở khắp các nơi. Các em hết thấy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Các em được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hi sinh của biết bao nhiêu đồng bào các em. Vậy các em nghĩ sao?

Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em. Ngày hôm nay, nhân buổi tựu trường của các em, tôi chỉ biết chúc các em một năm đầy vui vẻ và đầy kết quả tốt đẹp.

Chào các em thân yêu.

Hồ Chí Minh

BÀI 02: Truyện cổ nước mình

(Trích)

Tôi yêu truyện cổ nước tôi
Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa
Thương người rồi mới thương ta
Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm
Ở hiền thì lại gặp hiền
Người ngay thì được phật, tiên độ trì.
Mang theo truyện cổ tôi đi
Nghe trong cuộc sống thắm thì tiếng xưa
Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa
Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi.
Đời cha ông với đời tôi
Như con sông với chân trời đã xa
Chỉ còn truyện cổ thiết tha
Cho tôi nhận mặt cha ông của mình.
Rất công bằng, rất thông minh
Vừa độ lượng lại đa tình, đa mang
Thị thom thì giầu người thom
Chăm làm thì được áo cơm cửa nhà
Đẻo cày theo ý người ta
Sẽ thành khúc gỗ, chẳng ra việc gì
Tôi nghe truyện cổ thắm thì
Lời ông cha dạy cũng vì đời sau.

Theo **LÂM THỊ MỸ DẠ**

BÀI 03: Lời ru của Trăng

Các bạn nhỏ của Trăng ơi, trong một ngày các bạn làm bao nhiêu việc, nào đi học mẫu giáo, khi về nhà thì phải khâu kim giúp bà, nhặt rau giúp mẹ... Trăng thì không nhiều việc như các bạn. Trăng chưa bao giờ phải rửa mặt đánh răng, vì Trăng chẳng ăn gì, và cũng không hề nghịch bẩn. Trăng chỉ có một việc là chiếu sáng cho các bạn thôi.

Tuy vậy, các bạn đừng tưởng Trăng nhàn rỗi lắm đâu. Vì thực sự đâu phải chỉ chiếu sáng. Trong lúc chiếu sáng còn biết bao nhiêu việc phải làm. Này nhé, đêm khuya khi các bạn ngủ rồi, Trăng len qua các song cửa sổ, Trăng đem về cho các bạn bao điều thích thú khi các bạn nằm mơ. Nói thật đấy, chẳng tin các bạn thử nhắm mắt lại xem. Các bạn thấy chưa? “Những khu rừng trái ra vô tận dưới ánh trăng, sông hát lên niềm vui của mình. Những sợi rong xanh biếc chập chờn. Những con cá không muốn ngủ, cứ bơi lượn lấp lánh suốt đêm...”

Này các bạn, có nhiều bạn cũng giống như những con cá, ham chơi quá, không muốn ngủ. Thật ra, khi ngủ, có phải thời gian mất đi đâu. Ngủ, đó là đi tới một cuộc sống thần tiên khác. Trong lúc ngủ, người ta mơ thấy những điều khi thức không thấy được. Chẳng hạn, bạn có thể thấy mình lái con tàu vũ trụ bay vút lên không trung, mặc dù chưa bao giờ bạn lái một chiếc máy bay nào cả. Bạn có thể gặp bố bạn mãi tận ở một mặt trận xa xôi. Bố bạn khoác vải dù, áo ướt hơi sương, lá ngụy trang trên mũ xào xạc ánh trăng. Những bạn mồ côi còn có thể gặp được cả cha mẹ mình. Nếu như không có giấc ngủ, các bạn sẽ thiệt thòi biết nhường nào. Hãy ngủ đi, hãy ngủ đi các bạn.

XUÂN QUỲNH

BÀI 04:

**Khúc hát ru những em bé
lớn trên lưng mẹ**

(Trích)

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ già gạo mẹ nuôi bộ đội
Nhịp chày nghiêng giấc ngủ em nghiêng
Mồ hôi mẹ rơi má em nóng hổi
Vai mẹ gầy nháp nhô làm gôi
Lưng đưa nôi mà tim hát thành lời:

- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a-kay hỡi
Mẹ thương a-kay, mẹ thương bộ đội
Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần
Mai sau khôn lớn vùng chày lún sân...

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ đang tĩa bắp trên núi Ka-lui
Lưng núi thì to mà lưng mẹ thì nhỏ
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi
Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng

- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a-kay hỡi...

NGUYỄN KHOA ĐIỀM

BÀI 05: Nghĩa thầy trò

Từ sáng sớm, các môn sinh đã tề tựu trước sân nhà cụ giáo Chu để mừng thọ thầy. Cụ giáo đội khăn ngay ngắn, mặc áo dài thâm ngồi trên sập. Máy học trò cũ từ xa về dâng biếu thầy những cuốn sách quý. Cụ giáo hỏi thăm công việc của từng người, bảo ban các cậu học trò nhỏ, rồi nói:

- Thầy cảm ơn các anh. Bây giờ, nhân có đủ môn sinh, thầy muốn mời tất cả các anh theo thầy tới thăm một người mà thầy mang ơn rất nặng.

Các môn sinh đồng thanh dạ ran. Thế là cụ giáo Chu đi trước, học trò theo sau. Các anh có tuổi đi ngay sau thầy, người ít tuổi hơn nhường bước, cuối cùng là mấy chú tóc để trái đào. Cụ giáo Chu dẫn học trò đi về cuối làng, sang tận thôn Đoài, đến một ngôi nhà tranh đơn sơ mà sáng sủa, ấm cúng. Ở hiên trước, một cụ già trên tám mươi tuổi râu tóc bạc phơ đang ngồi sưởi nắng. Cụ giáo Chu bước vào sân, chấp tay cung kính vái và nói to:

- Lạy thầy! Hôm nay con đem tất cả môn sinh đến tạ ơn thầy.

Cụ già tóc bạc ngược lên, nghiêng đầu nghe. Cụ đã nặng tai. Thầy giáo Chu lại nói to câu nói vừa rồi một lần nữa. Thì ra đây là cụ đồ xưa kia đã dạy vỡ lòng cho thầy.

Tiếp sau cụ giáo Chu, các môn sinh của cụ lần lượt theo lứa tuổi vái tạ cụ đồ già. Ngày mừng thọ thầy Chu năm ấy, họ được thêm một bài học thấm thía về nghĩa thầy trò.

Theo **HÀ AN**

BÀI 06: Trăng ơi... từ đâu đến ?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh đồng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kì
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mi.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Bạn nào đá lên trời.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ lời mẹ ru
Thương Cuội không được học
Hú gọi trâu đến giờ!

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ đường hành quân
Trăng soi chú bộ đội
Và soi vàng góc sân.

Trăng từ đâu... từ đâu?
Trăng đi khắp mọi miền
Trăng ơi, có nơi nào
Sáng hơn đất nước em...

TRẦN ĐĂNG KHOA

BÀI 07: Quang cảnh làng mạc ngày mùa

Mùa đông, giữa ngày mùa, làng quê toàn màu vàng - những màu vàng rất khác nhau.

Có lẽ bắt đầu từ những đêm sương sa thì bóng tối đã hơi cứng và sáng ngày ra thì trông thấy màu trời có vàng hơn thường khi. Màu lúa chín dưới đồng vàng xuộm lại. Năng nhạt ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan vàng lịm không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng. Từng chiếc lá mít vàng ối. Tàu đu đủ, chiếc lá sắn héo lại mở năm cánh vàng tươi. Buồng chuối đốm quả chín vàng. Những tàu lá chuối vàng ối xõa xuống như những đuôi áo, vạt áo. Năng vườn chuối đương có gió lẫn với lá vàng như những vạt áo năng, đuôi áo năng, vẫy vẫy. Bụi mía vàng xọng, đót ngàu phấn trắng. Dưới sân, rom và thóc vàng giòn. Quanh đó, con gà, con chó cũng vàng mượt. Mái nhà phủ một màu rom vàng mới. Lác đác cây lụi có mấy chiếc lá đỏ. Qua khe giậu, lộ ra mấy quả ớt đỏ chói. Tất cả đượm một màu vàng trù phú, đầm ấm lạ lùng. Không còn có cảm giác héo tàn hanh hao lúc sắp bước vào mùa đông. Hơi thở của đất trời, mặt nước thơm thơm, nhè nhẹ. Ngày không nắng, không mưa, hồ như không ai tưởng đến ngày hay đêm, mà chỉ mãi miết đi gặt, kéo đá, cắt rạ, chia thóc hợp tác xã. Ai cũng vậy, cứ buông bát đĩa lại đi ngay, cứ trở dậy là ra đồng ngay.

TÔ HOÀI

BÀI 08:

Trước công trời

(Trích)

Giữa hai bên vách đá
Mở ra một khoảng trời
Có gió thoảng mây trôi
Công trời trên mặt đất?

Nhìn ra xa ngút ngát
Bao sắc màu cỏ hoa
Con thác réo ngân nga
Đàn dê soi đáy suối
Giữa ngút ngàn cây trái
Dọc vùng rừng nguyên sơ
Không biết thực hay mơ
Ráng chiều như hơi khói...

Những vạt nương màu mật
Lúa chín ngập lòng thung
Và tiếng nhạc ngựa rung
Suốt triền rừng hoang dã
Người Tày từ khắp ngã
Đi gặt lúa, trồng rau
Những người Giáy, người Dao
Đi tìm măng, hái nấm
Vạt áo chàm thấp thoáng
Nhuộm xanh cả nắng chiều
Và gió thổi, suối reo
Ấm giữa rừng sương giá.

NGUYỄN ĐÌNH ẢNH

BÀI 09: Thưa chuyện với mẹ

Từ ngày phải nghỉ học, Cương đâm ra nhớ cái lò rèn cạnh trường. Một hôm, em nghĩ với mẹ:

- Mẹ nói với thầy cho con đi học nghề rèn.

Mẹ Cương đã nghe rõ mồn một lời con, nhưng bà vẫn hỏi lại:

- Con vừa bảo gì?

- Mẹ xin thầy cho con đi làm thợ rèn.

- Ai xui con thế?

Cương cố cắt nghĩa cho mẹ hiểu:

- Thưa mẹ, tự ý con muốn thế. Con thương mẹ vất vả, đã phải nuôi bằng ấy đứa em lại còn phải nuôi con... Con muốn học một nghề để kiếm sống...

Mẹ Cương như đã hiểu lòng con. Bà cảm động, xoa đầu Cương và bảo:

- Con muốn giúp mẹ như thế là phải. Nhưng biết thầy có chịu nghe không? Nhà ta tuy nghèo nhưng dòng dõi quan sang. Không lẽ bây giờ mẹ để con phải làm đầy tớ anh thợ rèn.

Cương thấy ghen ghen ở cổ. Em nắm lấy tay mẹ, thiết tha:

- Mẹ ơi! Người ta ai cũng phải có một nghề. Làm ruộng hay buôn bán, làm thầy hay làm thợ đều đáng trọng như nhau. Chỉ những ai trộm cắp hay ăn bám mới đáng bị coi thường.

Bất giác, em lại nhớ đến ba người thợ nhẽ nhại mồ hôi và vui vẻ bên tiếng bễ thổi “phì phào”, tiếng búa con, búa lớn theo nhau đập “cúc cắc” và những tàn lửa đỏ hồng, bắn tóe lên như khi đốt cây bông.

Theo NAM CAO

BÀI 10:**Mầm non**

Dưới vỏ một cây bàng
Còn một vài lá đỏ
Một mầm non nho nhỏ
Còn nằm ép lặng im.

Mầm non mắt lim dim
Cố nhìn qua kẽ lá
Thấy mây bay hồi hải
Thấy lát phát mưa phùn
Rào rào trận lá tuôn
Rải vàng đầy mặt đất
Rừng cây trông thưa thớt
Như chỉ cội với cành...

Một chú thỏ phóng nhanh
Chẹn nắp vào bụi vắng
Và tất cả im ắng
Từ ngọn cỏ, làn rêu...
Chợt một tiếng chim kêu:
- Chiếp, chiu, chiu! Xuân tới!
Tức thì trăm ngọn suối
Nổi róc rách theo mừng
Tức thì ngàn chim muông
Nổi hát ca vang dậy...

Mầm non vừa nghe thấy
Vội bật chiếc vỏ rơi
Nó đứng dậy giữa trời
Khoác áo màu xanh biếc.

VÕ QUẢNG

BÀI 11: Tà áo dài Việt Nam

Phụ nữ Việt Nam xưa nay hay mặc áo lỏi mớ ba, mớ bảy, tức là mặc nhiều áo cánh lồng vào nhau. Tuy nhiên, với phong cách tế nhị, kín đáo, người phụ nữ Việt thường mặc chiếc áo dài thẫm màu bên ngoài, lớp lót bên trong mới là các lớp áo cánh nhiều màu (vàng mỡ gà, vàng chanh, hồng cánh sen, hồng đào, xanh hồ thủy,...).

Từ đầu thế kỉ XIX đến sau năm 1945, ở một số vùng, người ta mặc áo dài kể cả khi lao động nặng nhọc. Áo dài phụ nữ có hai loại: áo tứ thân và áo năm thân. Phổ biến hơn là áo tứ thân, được may từ bốn mảnh vải, hai mảnh sau ghép liền ở giữa sống lưng. Đằng trước là hai vạt áo, không có khuy, khi mặc bỏ buông hoặc buộc thắt vào nhau. Áo năm thân cũng may như áo tứ thân, chỉ có điều vạt trước phía trái may ghép từ hai thân vải, thành ra rộng gấp đôi vạt phải.

Từ những năm 30 của thế kỉ XX, chiếc áo dài cổ truyền được cải tiến dần thành chiếc áo dài tân thời. Chiếc áo tân thời là sự kết hợp hài hòa giữa phong cách dân tộc tế nhị, kín đáo với phong cách phương Tây hiện đại, trẻ trung.

Áo dài trở thành biểu tượng cho y phục truyền thống của Việt Nam. Trong tà áo dài, hình ảnh người phụ nữ Việt Nam như đẹp hơn, tự nhiên, mềm mại và thanh thoát hơn.

Theo **TRẦN NGỌC THÊM**

BÀI 12:

Đoàn thuyền đánh cá

(Trích)

Mặt trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then, đêm sập cửa
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Hát rằng: cá bạc Biển Đông lặng,
Cá thu Biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dật biên muôn luồng sáng
Đến dật lưới ta, đoàn cá ơi!

Ta hát bài ca gọi cá vào,
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao,
Biển cho ta cá như lòng mẹ
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng
Vảy bạc đuôi vàng lóe rạng đông
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời,
Mặt trời đội biển nhô màu mới,
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

HUY CẬN

BÀI 13: Cô con út của ông Mặt Trời

Ông Mặt Trời có rất nhiều con, nhưng chỉ có một con gái duy nhất là út Trăng xinh đẹp, bé bỏng.

Người anh kế với cô là Đất. Ngay từ nhỏ hai anh em Đất và Trăng đã rất thân nhau. Trò chơi thích nhất của hai anh em là chạy vòng tròn. Trăng nắm tay anh chạy quanh. Hai anh em tính nét mỗi người một khác. Đất hiền lành, làm lụng quanh năm. Đất làm ra bao nhiêu của cải cho con người. Khắp nơi chim chóc ca hát. Cô Trăng tính tình dịu dàng, nhưng không thích làm việc, suốt ngày chỉ rong chơi. Ông Mặt Trời rất thương yêu các con. Ông tỏa hơi nóng sưởi ấm cho chúng. Còn các con ông tươi vui rạng rỡ. Cô Trăng nũng nịu quỳ xuống bên cha thổ thê: “Cha ơi! Con biết làm gì bây giờ?”. Ông Mặt Trời vuốt mái tóc con bảo: “Đêm đêm con hãy tỏa ánh sáng của con xuống đất làm dịu mát muôn loài”. Từ đó cô Trăng đã bắt đầu làm việc. Nhiều khi anh Đất thấy thiếu em gái.

Mùa thu đến. Đất và Trăng đem đến cho con người bao nhiêu trái chín thơm ngon và ánh trăng vàng óng. Mỗi năm một lần, người lớn làm đèn cho trẻ nhỏ rước đi đón cô Trăng xuống chơi. Đó là vào đêm Trung thu, các em nắm tay nhau nhảy múa ca hát vòng quanh cô. Cô Trăng cười long lanh ánh mắt, còn anh Đất thì tỏa ngát hương thơm trong quả chín. Trên cao, giá như ông Mặt Trời hé màn mây nhìn xuống, hẳn ông sẽ mỉm cười vuốt râu: “Con gái ta được việc lắm”.

THU HẰNG

BÀI 14: Hành trình của bầy ong

(Trích)

Với đôi cánh đẫm nắng trời
Bầy ong bay đến trọn đời tìm hoa.
Không gian là nẻo đường xa
Thời gian vô tận mở ra sắc màu.

Tìm nơi thăm thẳm rừng sâu
Bập bùng hoa chuối, trắng màu hoa ban.
Tìm nơi bờ biển sóng tràn
Hàng cây chắn bão dịu dàng mùa hoa.
Tìm nơi quần đảo khơi xa
Có loài hoa nở như là không tên...

Bầy ong rong ruổi trăm miền
Rù rì đôi cánh nói liền mùa hoa.
Nói rừng hoang với biển xa
Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào.
(Nếu hoa có ở trời cao
Thì bầy ong cũng mang vào mật thơm)

Chắt trong vị ngọt mùi hương
Lặng thầm thay những con đường ong bay.
Trải qua mưa nắng vui đầy
Men trời đất đủ làm say đất trời.
Bầy ong giữ hộ cho người
Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.

NGUYỄN ĐỨC MẬU

BÀI 15: Quê hương

Chị Sứ yêu biết bao nhiêu cái chôn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt, trái sai đã thấm hồng da dẻ chị. Chính tại nơi này, mẹ chị đã hát ru chị ngủ. Và đến lúc làm mẹ, chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa...

Chị Sứ yêu Hòn Đất bằng cái tình yêu hầu như là máu thịt. Chị thương ngôi nhà sàn lâu năm có cái bậc thang, nơi mà bất cứ lúc nào đứng đó, chị cũng có thể nhìn thấy sóng biển, thấy xóm nhà xen lẫn trong vườn cây, thấy ruộng đồng, thấy núi Ba Thê vôi vọi xanh lam cứ mỗi buổi hoàng hôn lại hiện trắng những cánh cò.

Ánh nắng lên tới bờ cát, lướt qua những thân tre nghiêng nghiêng, vàng óng. Nắng đã chiếu sáng lòai cửa biển. Xóm lưới cũng ngập trong nắng đó. Sứ nhìn những làn khói bay lên từ các mái nhà chen chúc của bà con làng biển. Sứ còn thấy rõ những vạt lưới đan bằng sợi ni lông óng vàng, phát phơ bên cạnh những vạt lưới đen ngăm, trụi trụi.

Nắng sớm đã chiếu người Sứ. Ánh nắng chiếu vào đôi mắt chị, tắm mượt mái tóc, phủ đầy đôi bờ vai tròn trịa của chị.

Theo ANH ĐỨC

BÀI 16:**Chợ Tết***(Trích)*

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh
Người các ấp tung bùng ra chợ Tết
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon
Và cụ già chống gậy bước lom khom
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ
Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau
Sương trắng rõ đầu cành như giọt sữa
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.

ĐOÀN VĂN CỪ

BÀI 17: Câu chuyện trong rừng

Ở một khu rừng nọ, có một chú Sóc rất thích đi du lịch. Hàng năm, cứ vào mùa thu, Sóc tạm thời bỏ ngôi nhà của mình để đi thăm những danh lam thắng cảnh mà Sóc yêu thích.

Vốn tính cẩn thận của họ nhà Sóc nên trước khi đi xa, Sóc phải chuẩn bị được một kho quả thông dự trữ để khi về nhà đói có cái ăn ngay. Nhưng vì tính hay quên và những kỳ thú của chuyến du lịch cuối thu quá hấp dẫn, say mê nên khi trở về Sóc tìm mãi không thấy ngôi nhà của mình. Ôi thôi, kho quả thông cũng đã biến mất rồi. Sóc vừa lo vừa sợ đói nên đứng khóc hu hu. Cả khu rừng vắng lặng. Nghe xa xa có tiếng khóc của Sóc, các bạn Gấu, Hươu Sao, Thỏ Trắng, Lợn rừng tất tưởi chạy đến. Rồi cả nhà Sẻ, Quạ Đen, Cú Mèo cũng từ bốn phía ùa đến. Sóc thấy xóm giềng đến thăm hỏi, trong lòng thấy yên tâm hơn và kể hết sự tình cho các bạn cùng nghe. Nghe xong cả bầy thú rừng cùng đồng thanh: “Chúng tôi sẽ giúp bạn đi tìm kho quả thông”. Trong khi các bạn đang mải miết tìm kho quả thông, bỗng từ xa có tiếng reo của Cú Mèo: “Các bạn ơi! Kho quả thông đây rồi”. Tiếng reo của Cú Mèo đã vang lên cả góc rừng. Sóc và bầy thú nghe thấy liền chạy nhanh về phía Cú Mèo. Các bạn reo hò mừng vui cùng Sóc. Sóc ngậm ngùi thầm cảm ơn Cú Mèo và các bạn láng giềng đã giúp đỡ mình.

Sau đó Sóc mời các bạn đến nhà mình cùng nhảy múa và ca hát.

THU HÀ

BÀI 18: Trẻ con ở Sơn Mỹ

(Trích)

Cho tôi nhập vào chân trời các em

Chân trời ngay trên cát

Sóng ồn ào phút giây nín bật

Ôi biển thềm hóa được trẻ thơ

Tóc bết đầy nước mặn

Chúng ùa chạy mà không cần tới đích

Tay cầm cành củi khô

Vót từ biển những quả óc âm thanh

Mặt trời chảy trên bàn tay nhỏ xíu

Gió à à u u như ngàn cối xay lúa

Trẻ con là hạt gạo của trời

Cho tôi nhập vào chân trời các em

Hoa xương rồng chói đỏ

Tuổi thơ đưa trẻ da nâu

Tóc khét nắng màu râu bắp

Thả bò những ngọn đồi vòng quanh tiếng hát

Nắm cơm khoai ăn với cá chuồn

Chim bay phía vàng mây như đám cháy

Phía lời ru bầu trời tím lại

Võng dừa đưa sóng thở ngoài kia

Những ngọn đèn dầu tắt vội dưới màn sao

Đêm trong treo rộ lên trăng chó sủa

Những con bò đập đuôi nhai lại cỏ

Mùi rơm nồng len lỏi giữa cơn mơ...

THANH THẢO

BÀI 19: Hoàng hôn trên sông Hương

Cứ buổi chiều, Huế thường trở về trong một vẻ yên tĩnh lạ lùng, đến nỗi tôi cảm thấy hình như có một cái gì đang lắng xuống thêm một chút nữa trong thành phố vốn hằng ngày đã rất yên tĩnh này.

Mùa thu, gió thổi mây về phía cửa sông, mặt nước phía dưới cầu Tràng Tiền đen sẫm lại, trong khi phía bên này lên mãi gần Kim Long, mặt sông sáng màu ngọc lam in những vệt mây hồng rực rỡ của trời chiều. Hình như con sông Hương rất nhạy cảm với ánh sáng nên lúc tối hẳn, đứng trên cầu chăm chú nhìn xuống, người ta vẫn còn thấy những mảng sắc mơ hồng ửng lên như một thứ ảo giác trên mặt nước tối thẫm. Phố ít người, con đường ven sông như dài thêm ra dưới vòm lá xanh của hai hàng cây.

Phía bên sông, xóm Cồn Hén nấu cơm chiều, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc. Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tiếng lanh canh của thuyền chài gỡ những mẻ cá cuối cùng truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn. Và khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả tròn màu tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt.

Huế thức dậy trong một nhịp chuyển động mới, đi vào cuộc sống ban đầu của nó.

Theo **HOÀNG PHÚ NGỌC TƯỜNG**

BÀI 20: Gửi theo các chú bộ đội

Cháu nghe chú đánh những đầu
Những tàu chiến cháy, những tàu bay rơi
Đến đây chỉ thấy chú cười
Chú đi gánh nước, chú ngồi đánh bi

Rời từ nhà cháu, chú đi
Lúa chiêm vào mây, chim ri bay về
Nghiêng nghiêng buồng chuối bên hè
Rặng tre, bãi mía bốn bề vẫy theo...

Chú qua bao suối bao đèo
Đến nay chắc đã thêm nhiều chiến công
Ngoài này cháu đứng cháu trông
Những đêm súng nổ, lửa hồng chân mây

Cháu về lớp cũ, tường xây
Thông hào luôn dưới bóng cây xanh rờn
Chú đi phá nốt bột đồn
Cuối trời còn giặc, chú còn ra đi

Vẫn mong ngày chú trở về
Lại ngồi với cháu bên hè đánh bi...

TRẦN ĐĂNG KHOA

BÀI 21: Tiếng cười là liều thuốc bổ

Một nhà văn đã từng nói: “Con người là động vật duy nhất biết cười”.

Theo một thống kê khoa học, mỗi ngày, trung bình người lớn cười 6 phút, mỗi lần cười kéo dài độ 6 giây. Mỗi đứa trẻ trung bình mỗi ngày cười 400 lần.

Tiếng cười là liều thuốc bổ. Bởi vì khi cười, tốc độ thở của con người lên đến 100 ki-lô-mét một giờ, các cơ mặt được thư giãn thoái mái và não thì tiết ra một chất làm người ta có cảm giác sảng khoái, thỏa mãn. Ngược lại, khi người ta ở trong trạng thái nổi giận hoặc căm thù, cơ thể sẽ tiết ra một chất làm hẹp mạch máu.

Ở một số nước, người ta đã dùng biện pháp gây cười để điều trị bệnh nhân. Mục đích của việc làm này là rút ngắn thời gian chữa bệnh và tiết kiệm tiền cho nhà nước.

Bởi vậy, có thể nói: ai có tính hài hước, người đó chắc chắn sẽ sống lâu hơn.

Theo báo **GIÁO DỤC THỜI ĐẠI**

BÀI 22:**Sang năm con lên bảy**

Sang năm con lên bảy
Cha đưa con tới trường
Giờ con đang lon ton
Khấp sần vườn chạy nhảy
Chỉ mình con nghe thấy
Tiếng muôn loài với con.

Mai rồi con lớn khôn
Chim không còn biết nói
Gió chỉ còn biết thổi
Cây chỉ còn là cây
Đại bàng chẳng về đây
Đậu trên cành khế nữa
Chuyện ngày xưa, ngày xưa
Chỉ là chuyện ngày xưa.

Đi qua thời ấu thơ
Bao điều bay đi mất
Chỉ còn trong đời thật
Tiếng người nói với con
Hạnh phúc khó khăn hơn
Mọi điều con đã thấy
Nhưng là con giành lấy
Từ hai bàn tay con.

VŨ ĐÌNH MINH

BÀI 23: Chữ nghĩa trong văn miêu tả

Trong miêu tả, người ta thường hay so sánh. So sánh thì vô cùng: *Cậu ta mới chừang ấy tuổi mà trông như một cụ già*. Đây là so sánh người với người. Có khi so sánh người với các con vật: *Trông anh ta như một con gấu*. Có khi so sánh người với cây, với hoa: *Cô gái vẻ mảnh mai, yếu điệu như một cây liễu*. Có trường hợp người viết lấy nhỏ để so sánh với to: *Con rệp to kênh như một chiếc xe tăng*. Có khi làm ngược lại: *Con lợn béo như một quả sim chín; Trái đất đi như một giọt nước mắt giữa không trung*.

So sánh thường đi kèm nhân hóa. Người ta có thể so sánh, nhân hóa để tả bên ngoài: *Con gà trống bước đi như một ông tướng; Nắm lá đầu cành xòe ra như một bàn tay*. So sánh và nhân hóa để tả tâm trạng: *Dòng sông chảy lặng lẽ như đang mãi nhớ về một con đò năm xưa*.

Miêu tả một em bé hoặc một chú mèo, một cái cây, một dòng sông mà ai cũng miêu tả giống nhau thì không ai thích đọc. Vì vậy, ngay trong quan sát để miêu tả, người viết phải tìm ra cái mới, cái riêng. Nhìn một bầu trời đầy sao, Huy-gô thấy nó giống như *một cánh đồng lúa chín*, ở đó người gặt đã *bỏ quên lại một cái liềm con* là một vành trăng non. Mai-a-cốp-ki thì lại thấy những ngôi sao kia như *những giọt nước mắt của người da đen*. Còn đối với Ga-ga-rin thì những vì sao là *những hạt giống mới* mà loài người vừa gieo vào vũ trụ. Ba hình ảnh cánh đồng lúa chín, những giọt nước mắt, những hạt giống mới rất khác nhau, nhưng đều đúng và đều rất hay. Và rất riêng, rất mới. Không có cái mới, cái riêng thì không có văn học. Tôi xin được nói thêm: phải có cái mới, cái riêng bắt đầu từ sự quan sát. Rồi sau đó mới đến cái mới, cái riêng trong tình cảm, trong tư tưởng.

Theo PHẠM HỒ

BÀI 24: Bài ca về trái đất

Trái đất này là của chúng mình
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh
Bồ câu ơi, tiếng chim gù thương mến
Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển
Cùng bay nào, cho trái đất quay!
Cùng bay nào, cho trái đất quay!

Trái đất trẻ của bạn trẻ năm châu
Vàng, trắng, đen... dù da khác màu
Ta là nụ, là hoa của đất
Gió đẫm hương thơm, nắng tô thắm sắc
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!

Khói hình nấm là tai họa đấy
Bom H, bom A không phải bạn ta
Tiếng hát vui giữ bình yên trái đất
Tiếng cười ran cho trái đất không già
Hành tinh này là của chúng ta!
Hành tinh này là của chúng ta!

ĐỊNH HẢI